

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ TĨNH
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 25/5/2020

V/v Ly hôn, tranh chấp nuôi con

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ TĨNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Đức Chính**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Duy Cừ**

Ông **Nguyễn Văn Thanh**

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Sơn – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Hòa, kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2019 tại hội trường Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 43/2020/TLST-HNGĐ ngày 06/3/2020 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2020/QĐXXST- HNGĐ ngày 05/5/2020, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Tô Thị Mỹ H**, sinh năm 1991

Trú tại: thôn T, xã T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh, (đề nghị xét xử vắng mặt).

Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn L**, sinh năm 1988

Trú tại: thôn T, xã T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh, có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện và bản tự khai nguyên đơn chị Tô Thị Mỹ H trình bày:

Chị và anh Nguyễn Văn L kết hôn vào năm 2010, đăng ký kết hôn tại UBND phường H, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh hôn nhân tự nguyện. Thời gian đầu cuộc sống vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc, mấy năm về sau phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do quan niệm sống không phù hợp, mặc dù hai gia đình cố gắng hàn gắn nhưng vợ chồng không thể sống chung cùng một mái nhà nên đã ly thân đã hơn ba năm nay. Tình cảm không còn xin được ly hôn, đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải và đề nghị giải quyết xét xử vắng mặt.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Văn Nhật T, sinh ngày 19/01/2010 và Nguyễn Viết Hoàng L, sinh ngày 19/7/2016. Hiện nay hai cháu đang ở với bố và ông bà nội. Chị đề nghị anh L trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung, tiền cấp dưỡng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản: Không có tài sản chung và không có nợ chung.

- Bị đơn anh Nguyễn Văn L trình bày:

Về thời gian, điều kiện kết hôn đúng như chị Tô Thị Mỹ H trình bày. Về mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, không đồng thuận trong làm ăn nên từ năm 2016 đến nay vợ bỏ nhà đi hầu như không có mặt tại địa phương, vợ chồng chấm dứt mọi quan hệ từ đó đến nay. Chị Tô Thị Mỹ H yêu cầu ly hôn anh đồng ý ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Văn Nhật T, sinh ngày 19/01/2010 và Nguyễn Viết Hoàng L, sinh ngày 19/7/2016. Hiện nay hai cháu đang ở với anh và ông bà nội. Anh có nguyện vọng trực tiếp nuôi dưỡng hai con, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản: Không có tài sản chung và không có nợ chung.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh phát biểu quan điểm:

Về việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng và đầy đủ thủ tục tố tụng theo quy định. Việc thụ lý đơn, lập hồ sơ, thu thập chứng cứ, thông báo mở phiên họp công bố chứng cứ và hòa giải, xác minh và tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã tiến hành đúng và đầy đủ thủ tục của phiên tòa dân sự sơ thẩm theo quy định tại Bộ luật tố tụng dân sự.

Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Căn cứ vào Điều 55, Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Căn cứ Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của chị Tô Thị Mỹ H cho chị Tô Thị Mỹ H được ly hôn anh Nguyễn Văn L.

Về con chung: Giao 02 con chung là Nguyễn Văn Nhật T, sinh ngày 19/01/2010 và Nguyễn Viết Hoàng L, sinh ngày 19/7/2016 cho anh Nguyễn Văn L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Về án phí: Chị Tô Thị Mỹ H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Chị Tô Thị Mỹ H khởi kiện yêu cầu ly hôn, giải quyết nuôi con đối với anh Nguyễn Văn L, nên xác định là tranh chấp về ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn có nơi cư trú và làm việc tại thành phố Hà Tĩnh, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh.

[2]. Về thủ tục tố tụng: Chị Tô Thị Mỹ H đề nghị Tòa án giải quyết, xét xử vắng mặt và không tiến hành hòa giải. Theo quy định tại khoản 4 Điều 207 Bộ luật tố tụng dân sự vụ án thuộc trường hợp không hòa giải được, Tòa án đưa vụ án ra xét xử theo

quy định. Căn cứ khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với chị Tô Thị Mỹ H.

[3]. Về quan hệ hôn nhân giữa chị Tô Thị Mỹ H và anh Nguyễn Văn L là hợp pháp. Xét thấy chị H và anh L mâu thuẫn kéo dài, vợ chồng đã ly thân hơn ba năm nay, không quan tâm, chăm sóc lẫn nhau, đời sống chung không còn tồn tại, hai bên không thực hiện quyền nghĩa vụ của vợ chồng, mục đích hôn nhân không đạt được. Chị Tô Thị Mỹ H yêu cầu xin ly hôn anh L cũng đồng ý. Căn cứ điều 55, 56 Luật hôn nhân gia đình chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Tô Thị Mỹ H.

[5]. Về con chung: Chị Tô Thị Mỹ H và anh Nguyễn Văn L có 02 con chung là Nguyễn Văn Nhật T, sinh ngày 19/01/2010 và Nguyễn Viết Hoàng L, sinh ngày 19/7/2016. Hiện nay hai cháu đang ở với anh L và ông bà nội. Anh L yêu cầu được trực tiếp nuôi hai con là phù hợp ý kiến của chị H và nguyện vọng của con Nguyễn Văn Nhật T đã từ 7 tuổi trở lên là phù hợp với thực tế hiện tại và phù hợp Điều 81, 82 Luật hôn nhân và gia đình nên được chấp nhận.

Anh Nguyễn Văn L không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, miễn xét.

[6]. Về tài sản chung, nợ chung: Chị Tô Thị Mỹ H và anh Nguyễn Văn L không có tài sản chung, nợ chung và không yêu cầu giải quyết, miễn xét.

[7]. Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng pháp luật.

[8]. Về án phí: Chị Tô Thị Mỹ H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 55, Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 207; khoản 1 Điều 227; khoản 1, 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho Tô Thị Mỹ H được ly hôn anh Nguyễn Văn L.

2. Về con chung: Giao 02 con chung là Nguyễn Văn Nhật T, sinh ngày 19/01/2010 và Nguyễn Viết Hoàng L, sinh ngày 19/7/2016 cho anh Nguyễn Văn L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Chị Tô Thị Mỹ H có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Về án phí:

Chị Tô Thị Mỹ H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm đã nộp theo

biên lai số AA/2016/0001411 ngày 06 tháng 3 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

Báo cho bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Bản án được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- VKSNDTPHT;
- TAND Tỉnh HT;
- T.H.A.D.S TPHT;
- Các đương sự;
- UBND P. H;
- Lưu: HS - VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trần Đức Chính